

Chiêm Hóa, ngày **24** tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1072/QĐ-BHXH ngày 22/6/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 1991/QĐ-BHXH ngày 30/10/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 27/10/2017 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng công trình trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 26/02/2018 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 23/4/2018 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ủy quyền quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư công trình Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện tại Tờ trình số 34/TTr-PTQĐ ngày 10/8/2020 và Tờ trình số 50/TTr-TNMT ngày 17/8/2020 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thu hồi đất để xây dựng công trình Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 1).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích đất 2.929,5 m² đất của UBND thị trấn Vĩnh Lộc và 07 hộ gia đình, cá nhân tại tổ dân phố Vĩnh Thịnh, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

* Phân theo nhóm đất:

- Đất nông nghiệp: 2.671,5 m².
- + Đất trồng cây lâu năm (CLN): 1.181,1 m².
- + Đất rừng sản xuất (RSX): 1.221 m².
- + Đất nuôi trồng thủy sản (NTS): 269,4 m².
- Đất phi nông nghiệp: 258 m².
- Đất ở tại đô thị (ODT): 258 m².

* Phân theo đối tượng sử dụng đất:

- Đất tổ chức (UBND thị trấn Vĩnh Lộc): 269,4 m².
- Đất hộ gia đình, cá nhân: 2.660,1 m².

(Có danh sách chủ sử dụng đất và bản đồ thu hồi đất kèm theo)

Ranh giới thu hồi đất được xác định bởi các đường连线 đậm khép kín (có diện tích, số thửa đất, loại đất) được thể hiện trên bản đồ địa chính để thu hồi đất xây dựng công trình Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, hệ tọa độ VN-2000, khu vực tổ dân phố Vĩnh Thịnh, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, tỷ lệ 1/500 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận.

- Lý do thu hồi đất: Xây dựng công trình Trụ sở Bảo hiểm xã hội huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Uỷ ban nhân dân thị trấn Vĩnh Lộc

- Có trách nhiệm gửi Quyết định này cho các hộ gia đình có tên trong danh sách thu hồi đất kèm theo; trường hợp không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Uỷ ban nhân dân thị trấn và nơi sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố Vĩnh Thịnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động người bị thu hồi đất chấp hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và quyết định thu hồi đất của nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện đúng các quy định trong trình tự thủ tục bồi thường.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất và Hội đồng Bồi thường tái định cư

Phối hợp với Chủ đầu tư xây dựng công trình (Bảo hiểm xã hội tỉnh Tuyên Quang) thanh toán dứt điểm kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân được bồi thường thiệt hại trong phạm vi giải phóng mặt bằng đúng thời gian quy định.

3. Chủ đầu tư công trình (Bảo hiểm xã hội tỉnh Tuyên Quang)

Bố trí đầy đủ nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình có tài sản trên đất bị thu hồi theo đúng quy định của nhà nước..

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chiêm Hóa, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Tuyên Quang; Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh Lộc, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các hộ gia đình đang sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận 

- Chủ tịch UBND huyện;
- Phó CT UBND huyện phụ trách KT;
- Như Điều 3 (Thực hiện);
- Chánh VP HĐND & UBND huyện,
- CVKT;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Đình Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN

HUYỆN CHIÊM HÓA



IN HÀN DÂN

**DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT ĐỂ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
TRỤ SỞ BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG (GIAI ĐOẠN 1)**

(Kèm theo Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của UBND huyện Chiêm Hóa)

Đơn vị tính: m²

STT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ thửa đất (tổ nhân dân)	Số tờ bản đồ	Số thửa	Tổng diện tích	Phân theo nhóm đất						Ghi chú		
						Tổng	Đất nông nghiệp			Tổng	Đất phi NN			
							Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)	Đất trồng cây lâu năm (CLN)	Đất rừng sản xuất (RSX)		Đất ở đô thị (ODT)			
1	2	3	4	5	6	7=8+...+10	8	9	10	11=12+13	12	13		
	Tổng cộng				2.929,5	2.671,5	269,4	1.181,1	1.221,0	258,0	258,0			
	I. Hộ gia đình cá nhân				2.660,1	2.402,1		1.181,1	1.221,0	258,0	258,0			
1	Lâm Văn Thành	Vĩnh Thịnh	1	7	89,0	89,0		89,0						
2	Nguyễn Duy Thành	Vĩnh Thịnh	1	5	216,0	216,0		216,0						
3	Hà Thị Lan Anh	Vĩnh Thịnh	1	3	600,0	560,0		560,0		40,0	40			
4	Dương Văn Thor	Vĩnh Thịnh	1	2	237,0	237,0			237					
5	Lưu Thị Cung	Vĩnh Thịnh	1	4	496,3	278,3		278,3		218,0	218,0			
6	Chu Thị Sáu	Vĩnh Thịnh	1	10	37,8	37,8		37,8					Diện tích 9,5m ² đã được thu hồi tại QĐ số 846/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND huyện	
7	Mã Tân Văn	Vĩnh Thịnh	1	1	984,0	984,0			984,0					
	II. Đất tổ chức				269,4	269,4								
	UBND thị trấn Vĩnh Lộc	Vĩnh Thịnh	1	6	269,4	269,4	269,4							